

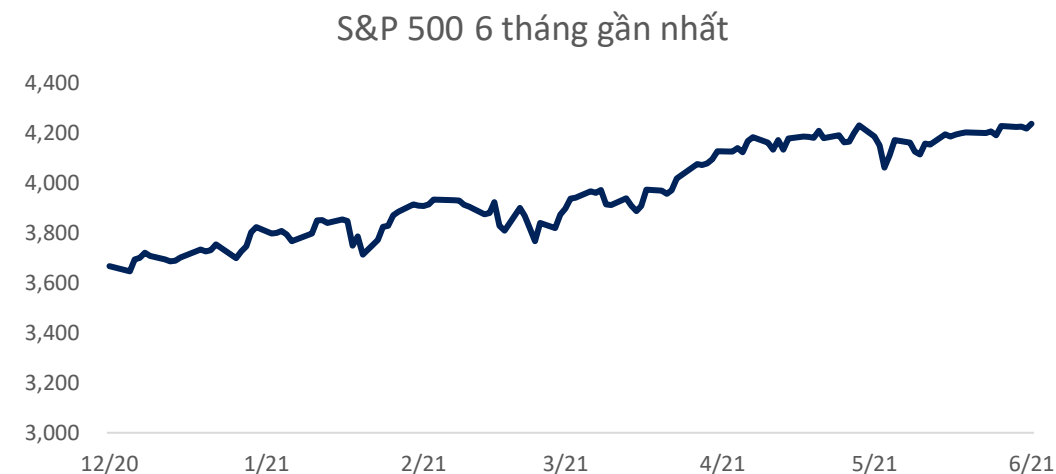


11/6/21

DAILY MORNING

Lạm phát tăng mạnh tại Hoa Kỳ

	11/6	% Sáng 11/6	10/6	% Ngày 10/6	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,323.58	-0.70%	-2.98%	5.38%
S&P 500			4,239.18	0.47%	1.10%	1.21%
S&P500 Futures	4,227.75	-0.02%	4,228.70	0.47%	0.22%	2.21%
Shanghai			3,610.86	0.54%	0.74%	4.91%
Euro Stoxx			4,096.07	-0.02%	0.41%	3.80%



Nguồn: Bloomberg, BSC

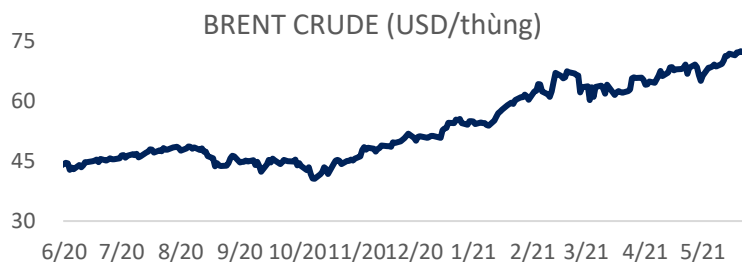
Tin vĩ mô	PTKT
- Chỉ số giá tiêu dùng của Mỹ tăng 5.0% YoY trong tháng 5, sau khi tăng 4.2% YoY trong tháng 4, và là mức tăng nhanh nhất kể từ 8/2008. - ECB duy trì điều hành chính sách theo hướng nới lỏng. ECB tăng tốc thu mua tài sản theo gói PEPP trong những tháng còn lại của 2021. ECB ước tính GDP năm 2021, 2022, 2023 tăng lần lượt 4.6%, 4.7%, 2.1% YoY (vs. 4.0%, 4.1%, 2.1% YoY trong ước tính hồi tháng 3). ECB ước tính lạm phát năm 2021, 2022, 2023 tăng lần lượt 1.5%, 1.2%, 1.4% YoY (vs. 1.0%, 1.1%, 1.4% YoY trong ước tính hồi tháng 3).	S&P 500 Xu hướng Tăng Kháng cự 4200 Hỗ trợ 3500 Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp Xu hướng Tích lũy Kháng cự 3700 Hỗ trợ 3300 Điểm PTKT TRUNG LẬP



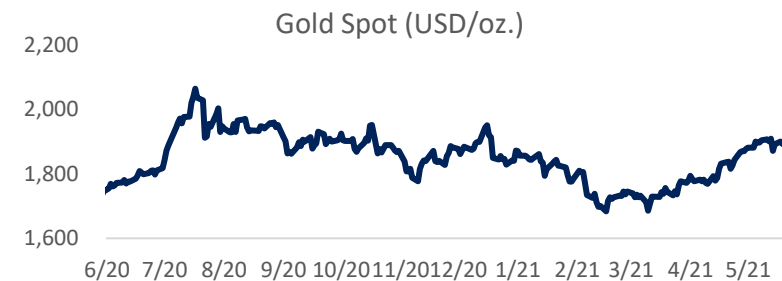
Nguồn: Bloomberg, BSC

Mặt hàng	Đơn vị	11/6	% Sáng 11/6	10/6	% 10/6	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	70.08	-0.30%	70.29	0.47%	0.66%	7.32%	PVD, PVT	GAS, BSR
BRENT CRUDE	USD/bbl.	72.31	-0.29%	72.52	0.42%	0.58%	4.58%	PVD, PVT	GAS, BSR
GASOLINE	USd/gal.	220.41	-0.37%	221.22	0.44%	-0.33%	0.03	HVN, VJC	PLX, OIL
Gold Spot	USD/oz.	1,898.80	0.02%	1898.51	0.53%	0.38%	4.58%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	27.98	-0.05%	27.99	0.78%	0.65%	3.52%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USd/bu.	1,462.50	0.21%	1459.50	0.00%	1.88%	2.17%	HKB	DBC, QNS
WHEAT	USd/bu.	691.50	0.25%	689.75	0.00%	-0.14%	-6.49%		AFX
MILK	USD/cwt.			17.20	0.00%	-0.64%	-9.47%	VNM, GTN, QNS	VNM, GTN, QNS
RUBBER	JPY/kg.	236.20	-1.34%	239.40	-0.95%	-2.88%		SRC, CSM, DRC	DPR, PHR, HAG, HNG
SUGAR	USd/lb.			17.73	-0.11%	1.43%	1.03%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
COFFEE	USd/lb.			160.80	0.94%	0.72%	7.20%	CTP, DLG	VCF, CTP
LME COPPER	USD/MT			9890.00	-0.89%	1.04%	-4.74%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
STEEL BAR	CNY/MT	5,234.00	2.03%	5130.00	1.93%	1.14%	-14.10%	HSG, HPG, NKG	PC1, CTD, HBC
LME ALUMINUM	USD/MT			2476.00	0.71%	2.95%	-2.17%		CAV, SAM, TGP, VTH
DCE Iron Ore	CNY/MT	1,214.00	3.10%	1177.50	0.64%	3.81%	-7.68%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			123.95	4.60%	10.08%	26.09%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: USd = US Cent



Nguồn: Bloomberg, BSC

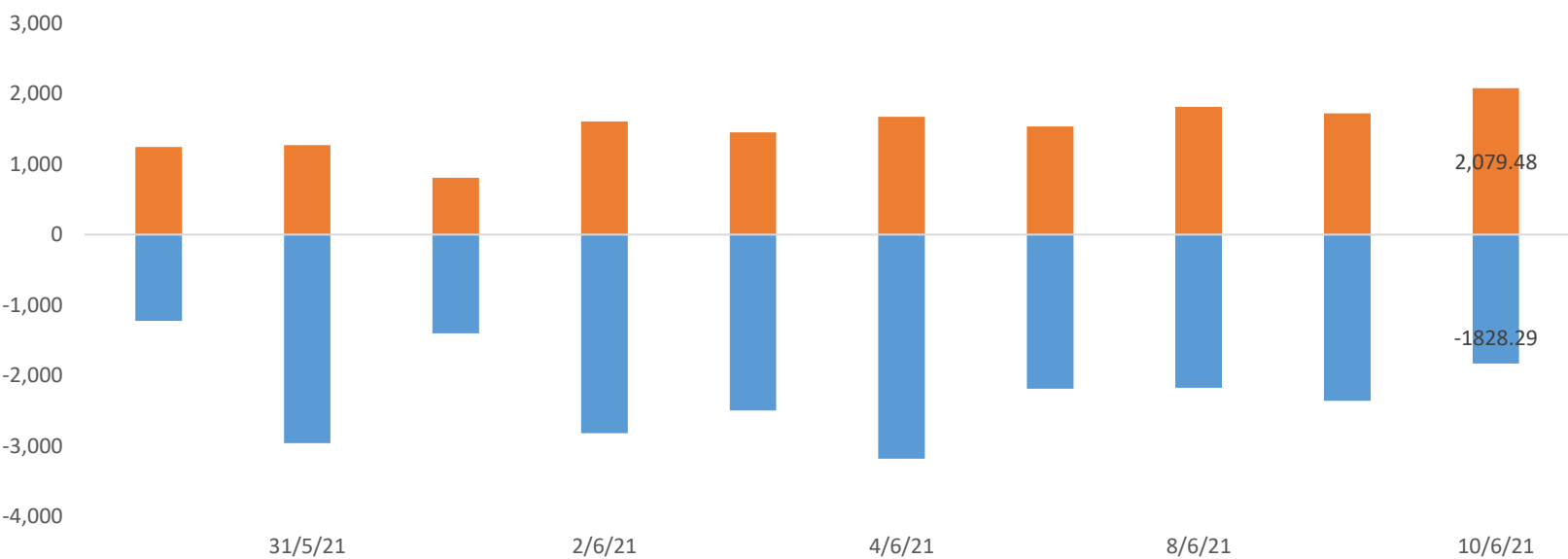


Nguồn: Bloomberg, BSC

Các ETFs E1 và Diamond tăng quy mô phiên thứ 4 và 3

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	%	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	543.3	19.8	0	0.3%		0.0	0.0	0.0	8.4 ETF E1, Diamond tăng quy mô lần lượt phiên thứ 4 và 3 liên tiếp trong khi Finlead giảm quy mô. Các ETF khác cân bằng. -39.2 Khối ngoại bán ròng tại nhiều thị trường, ngoại trừ Indian, Taiwan và Vietnam. 69.7
FTSE	431.2	42.7	0	-1.0%		0.0	-0.5	-25.3	
iShare	461.9	32.5	0	0.0%		0.0	0.0	-8.0	
E1VFN30	407.0	1.1	3.2	1.0%		3.4	10.4	6.8	
FUEVFN30	552.1	1.0	1.2	1.0%		1.3	1.3	2.7	
FUESSVFL	120.8	0.9	-0.8	3.2%		-0.7	2.1	-3.0	
FUESSVN30	3.7	0.8	0.0	4.1%		0.0	-0.2	-0.5	
FUEMAVN30	25.2	0.7	0.0	2.6%		0.0	0.4	1.1	
VN100	0.8	0.0	0.0	0.0%		0.0	0.1	-0.6	
KIM	175.7	18.7	0.0	-0.4%		0.0	0.0	-14.6	
PREMIA	27.4	12.8	0	0.0%		0.0	-1.3	-1.8	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	9.63	-67.68	-261.97
ASEAN4*	-26.91	219.82	126.69
Ấn Độ	81.94	631.03	1221.87
Đài Loan	680.20	-170.98	-830.94
Hàn Quốc	-49.33	-213.08	93.76
Nhật Bản		862.86	862.90
Trung Quốc			-30501.59
Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia			
Credit Default Swap		MoM %	
Việt Nam		-2.20	
Thái Lan		4.40	
Singapore		-2.20	
Phillippines		-8.59	
Malaysia		-6.07	



Nguồn: Fiinpro, BSC

Tin vĩ mô

- Bộ trưởng Tài chính yêu cầu Thanh tra Bộ Tài chính khẩn trương thực hiện thanh tra đối với Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM.
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM lưu ý các CTCK kiểm soát lỗi 2G, tránh gây ảnh hưởng đến an toàn chung của hệ thống giao dịch. Sở cũng lưu ý các CTCK quản lý việc sửa, hủy lệnh giao dịch trong các khung giờ từ 9h15 đến 9h25, từ 11h15 đến 11h30 và từ 14h20 đến 14h30 để tránh gây áp lực xử lý đối với hệ thống giao dịch.
- Bộ Tài nguyên & Môi trường dự thảo Nghị định về hoạt động lấn biển phục vụ mục đích phát triển kinh tế-xã hội.

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Điều chỉnh
Chỉ báo	Trung lập
Kháng cự	1370
Hỗ trợ	1300



Nguồn: FireAnt, BSC

- DXG: HĐQT đã thông qua việc chuyển nhượng toàn bộ gần 250 triệu cổ phần sở hữu tại CTCP Hội An Invest cho CTCP Đầu tư kinh doanh Bất động sản Hà An, với giá gần 2.500 tỷ đồng.
- TIX: HĐQT đã thông qua việc bán thoái vốn toàn bộ hơn 483.000 cổ phần sở hữu tại CTCP Dịch vụ Vận chuyển Thịnh Phát, với giá bán 15.700 đồng/cổ phần.
- KPF: Đã thông qua việc chuyển nhượng Hợp đồng hợp tác kinh doanh – Dự án khu phức hợp và nhà ở Phước Lợi (giai đoạn 1) cho Công ty TNHH Đầu tư Central Capital, với tổng giá trị chuyển nhượng 27,5 tỷ đồng.
- AGR: Đã thông qua phương án bán 800.000 cổ phiếu quỹ với giá tối thiểu 13.500 đồng/cổ phiếu theo phương thức khớp lệnh. Chi tiết sẽ được thông báo sau.
- ASG: Dự kiến phát hành hơn 12,6 triệu cổ phiếu, tương ứng tổng giá trị hơn 126 tỷ đồng, để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 100:20, tức mỗi cổ đông sở hữu 100 cổ phần sẽ được nhận 20 cổ phần phát hành thêm. Thời gian phát hành dự kiến trong quý II – III/2021, sau khi được UBCK chấp thuận phương án.
- TN1: Dự kiến phát hành thêm hơn 10,5 triệu cổ phiếu, tương ứng tổng giá trị hơn 105 tỷ đồng để chia cổ tức với tỷ lệ 45%. Số cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. Thời gian thực hiện dự kiến trong quý II – quý III/2021, sau khi được UBCK chấp thuận.
- GEG: Sẽ mua cổ phần phát hành thêm của TGE với tổng giá trị là 300 tỷ đồng để tăng vốn điều lệ của TGE lên từ 490 tỷ đồng lên 790 tỷ đồng. Việc mua cổ phần phát hành thêm sẽ được thực hiện trong một hoặc nhiều đợt. Thời gian thực hiện trong quý III và quý IV/2021.
- ACB: Ngày 10/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 11/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 25%, tương ứng ACB sẽ phát hành thêm hơn 540,38 triệu cổ phiếu mới trong đợt này.
- ACM: Ngày 21/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 22/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ ngày 09/7/2021.
- VCS: Ngày 14/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2021, ngày đăng ký cuối cùng là 15/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ ngày 23/6/2021.
- PGS: Ngày 23/6 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 24/6. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 02/7/2021.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*

IDI

6.93

CTCP Đầu tư và Phát triển Đa quốc gia I.D.I

Xu hướng hiện tại

Hồi phục

Khuyến nghị kỹ thuật

Tích cực

Kháng cự 7.2

Hỗ trợ 6.9

MACD ↑

RSI ↑

Moving Avg ↑

Giá mục tiêu 8

Upside 16%

Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng
 Doanh thu 12 tháng gần nhất là 6275.01 tỷ đồng , tăng trưởng -15.45 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 113.96 tỷ đồng , tăng trưởng -37.34 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 24.26 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 94.28 %.

Phân tích chỉ tiêu lợi nhuận
 Chỉ tiêu ROA(lợi nhuận trên tổng tài sản) hiện tại là 1.52 % ROA trung bình 3 năm của công ty là 6.69 % .Chỉ tiêu ROE(lợi nhuận trên vốn chủ) hiện tại là 3.85 %. ROE trung bình 3 năm của công ty là 16.96 % .Chỉ tiêu biên lợi nhuận gộp hiện tại là 7.62 %. Biên lợi nhuận gộp trung bình 3 năm của công ty là 12.08 % .

TDM

28.2

CTCP Nước Thủ Dầu Một

Xu hướng hiện tại

Hồi phục

Khuyến nghị kỹ thuật

Tích cực

Kháng cự

28.5

Hỗ trợ

27.5

MACD

↑

RSI

↑

Moving Avg

↑

Giá mục tiêu

31

Upside

11%

Cập nhật KQKD
 Năm 2020, TDM ghi nhận DTT = 386 tỷ đồng (+11.5% yoy) do (i) sản lượng nước tiêu thụ ước tính tăng 5-6% yoy nhờ mở rộng nhà máy Dĩ An và Bàu Bàng thêm 130,000 m3/ngày đêm (ii) giá nước sạch bình quân +5% yoy.

Tuy nhiên, LNST chỉ đạt 173 tỷ đồng (-15.2% yoy) do doanh thu tài chính giảm 71.8% yoy do cổ tức từ phần góp vốn BWE năm 2020 (khoảng 47 tỷ đồng). Bên cạnh đó, chi phí lãi vay đạt 33 tỷ đồng (-12.3% yoy) chủ yếu do dự nợ vay dài hạn giảm 181 tỷ đồng.

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker



Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: RESP BSCV <GO>



Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu

hn.ptnc@bsc.com.vn

(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC

hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn

(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center

i-center@bsc.com.vn

(+84)2437173639



DANH MỤC BÁO CÁO BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR để đọc thêm)



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app zalo để tham gia)